

DANH SÁCH HỌC SINH NĂM HỌC 2024 - 2025

LỚP THỎ NGỌC

STT	HỌ VÀ TÊN	N	T	NS	Nữ	Ghi chú
1	Nguyễn Ngọc Hải Anh	09	12	2022	x	
2	Đào Phương Anh	23	5	2023	x	
3	Trương Ngọc Ánh	28	7	2023	x	
4	Lê Nguyễn Ngọc Kim Cương	18	4	2023	x	
5	Nguyễn Võ Hải Đăng	11	02	2023		
6	Lê Nguyễn Nhã Đan	26	3	2023	x	
7	Phạm Quỳnh Hải My	09	6	2023	x	
8	Nguyễn Bảo Nam	21	12	2022		
9	Nguyễn Bảo Ngọc	12	8	2023	x	
10	Nguyễn Phan Ngọc Nhi	16	5	2023	x	
11	Thái Ngọc Phương Quyên	09	01	2023	x	
12	Nguyễn Lê Đoan Trinh	06	3	2023	x	
13	Trần Nguyễn Phương Uyên	09	02	2023	x	
14	Phan Ngọc An Vi	04	12	2022	x	
15	Lại Trần Khánh Vy	05	4	2023	x	
16	Trịnh Quốc Việt	15	01	2023		

DANH SÁCH HỌC SINH NĂM HỌC 2024 - 2025

LỚP THỎ TRẮNG

STT	HỌ VÀ TÊN	N	T	NS	Nữ	Ghi chú
1	Tô Đăng Anh	12	7	2022		
2	Nguyễn Hoài An	12	02	2022	x	
3	Nguyễn Ngọc Minh An	04	4	2022	x	
4	Nguyễn Thiên Ân	02	3	2022		
5	Ngô Uyên Di	27	10	2022	x	
6	Nguyễn Quang Huy	28	02	2022		
7	Đoàn Ngọc Thanh Lâm	08	8	2022		
8	Ngô Hoàng Lâm	24	7	2022		
9	Trần Ngọc Thanh Nguyệt	06	3	2022	x	
10	Đinh Công Phước Nguyên	03	06	2022		
11	Trần Ngọc Bảo Nhung	02	9	2022	x	
12	Nguyễn Ngọc Lan Nhi	05	3	2022	x	
13	Trần Ngọc Thảo Nhi	22	3	2022	x	
14	Liêu Khải Phong	25	8	2022		
15	Trần Lê Anh Quân	06	10	2022		
16	Phạm Nguyễn Minh Quân	01	9	2022		
17	Hà Khánh Quỳnh	03	12	2022	x	
18	Đỗ Lê Thùy Tiên	12	03	2022	x	
19	Trần Ngọc Thiên Tâm	18	04	2022	x	
20	Phùng Bá Thiên	22	5	2022		
21	Nguyễn Minh Thuận	06	01	2022		

DANH SÁCH HỌC SINH NĂM HỌC 2024 - 2025

LỚP MẦM 1

STT	HỌ VÀ TÊN	N	T	NS	Nữ	Ghi chú
1	Hồng Minh Anh	04	11	2021		
2	Võ Ngọc Thảo An	19	11	2021	x	
3	Lại Trần Khánh An	21	03	2021	x	
4	Đoàn Minh Anh	20	12	2021		
5	Phạm Hoàng Gia Ân	23	10	2021		
6	Nguyễn Trần Thiên Bảo	06	7	2021		
7	Trương Thái Bảo	19	5	2021		
8	Nguyễn Ánh Dương	23	5	2021	x	
9	Phạm Khánh Đan	10	7	2021	x	
10	Đoàn Nguyễn Cao Đạt	12	7	2021		
11	Lê Trịnh Khả Hân	06	01	2021	x	
12	Phạm Nguyễn Gia Hân	24	02	2021	x	
13	Trang Gia Hân	25	5	2021	x	
14	Du Thiên Kim	31	8	2021	x	
15	Lê Nguyễn Mỹ Kỳ	08	9	2021	x	
16	Lý Minh Khôi	19	10	2021		
17	Phạm Khả Khả	04	02	2021	x	
18	Lê Trần Bảo Long	30	03	2021		
19	Trần Huyền My	07	03	2021	x	
20	Châu Như Ngọc	14	9	2021	x	
21	Nguyễn Đỗ Xuân Nguyên	19	03	2021		
22	Đinh Hồng Ngọc	29	10	2021	x	
23	Nguyễn Trần An Nhiên	12	03	2021	x	
24	Nguyễn Hồ Phước	01	9	2021		
25	Lê Minh Phát	22	5	2021		
26	Trần Nguyễn Gia Phước	10	01	2021		
27	Phạm Minh Thắng	08	11	2021		
28	Nguyễn Phúc Thịnh	27	01	2021		
29	Nguyễn Ngọc Trâm	29	10	2021	x	
30	Từ Thanh Trúc	15	12	2021	x	

DANH SÁCH HỌC SINH NĂM HỌC 2024 - 2025

LỚP MẦM 2

STT	HỌ VÀ TÊN	N	T	NS	Nữ	Ghi chú
1	Nguyễn Quốc Anh	12	5	2021		
2	Trần Bảo An	11	12	2021	x	
3	Trần Duy Anh	02	6	2021		
4	Trần Hoàng Dương	01	02	2021		
5	Huỳnh Sơn Ánh Dương	05	03	2021	x	
6	Hồ Kỳ Duyên	19	6	2021	x	
7	Dương Đức Đạt	11	12	2021		
8	Nguyễn Huy Điền	08	4	2021		
9	Ngô Lê Gia Hân	30	11	2021	x	
10	Ngô Ngọc Khả Hân	08	10	2021	x	
11	Đoàn Gia Khải	27	8	2021		
12	Trần Tùng Lâm	03	11	2021		
13	Nguyễn Ánh Hoàng Long	21	8	2021		
14	Nguyễn Nhật Tuệ Minh	08	7	2021	x	
15	Huỳnh Nhật Minh	30	03	2021		
16	Ngô Trần Bảo Ngọc	10	11	2021	x	
17	Tạ Bảo Ngọc	16	8	2021	x	
18	Phan Ngọc Huỳnh Như	06	6	2021	x	
19	Ngô Trần Tâm Như	31	01	2021	x	
20	Nguyễn Ngọc Thiện Nhân	25	4	2021		
21	Nguyễn Bích Phương	18	6	2021	x	
22	Ngô Minh Phát	15	6	2021		
23	Lê Hoàng Kiêm Phong	05	12	2021		
24	Lê Lộc Phát	23	01	2021		
25	Kim Minh Quân	05	9	2021		
26	Lê Trần Hoàng Sơn	07	9	2021		
27	Lê Hưng Thịnh	07	10	2021		
28	Phạm Hồng Thủy	31	5	2021	x	
29	Phạm Anh Thư	01	8	2021	x	
30	Nguyễn Ngọc Phương Vy	13	3	2021	x	

DANH SÁCH HỌC SINH NĂM HỌC 2024 - 2025

LỚP MẦM 3

STT	HỌ VÀ TÊN	N	T	NS	Nữ	Ghi chú
1	Võ Hạ An	31	8	2021	x	
2	Đoàn Nguyễn Hoài An	17	12	2021	x	
3	Mai Văn Chương	01	9	2021		
4	Trần Ngọc Khả Doanh	21	10	2021	x	
5	Nguyễn Khánh Đăng	27	02	2021		
6	Ngô Minh Đức	08	6	2021		
7	Nguyễn Lê Thành Đạt	07	9	2021		
8	Nguyễn Quốc Huy	22	01	2021		
9	Đào Phạm Mai Huyền	18	02	2021	x	
10	Nguyễn Hoàng Gia Hân	27	8	2021	x	
11	Nguyễn Ngọc Bảo Hân	13	11	2021	x	
12	Võ Anh Khôi	25	10	2021		
13	Trần Lý An Khương	23	4	2021	x	
14	Nguyễn Minh Khang	22	4	2021		
15	Phạm Đình Ngọc Lâm	18	12	2021		
16	Nguyễn Quỳnh Khả My	17	9	2021	x	
17	Mai Thanh Ngọc	26	11	2021	x	
18	Lê Bá Hải Nguyên	29	9	2021		
19	Nguyễn Hữu Minh Nguyên	18	3	2021		
20	Trần Hữu Nghĩa	19	01	2021		
21	Huỳnh Tuyết Nhung	17	7	2021	x	
22	Ngô Khả Như	02	7	2021	x	
23	Nguyễn Ngọc An Nhiên	05	03	2021	x	
24	Lê Nguyễn Tuệ Nhi	11	01	2021	x	
25	Võ Ngọc Quỳnh Nhi	07	8	2021	x	
26	Dương Đại Phát	24	9	2021		
27	Phạm Gia Phát	17	5	2021		
28	Bùi Võ Gia Phúc	07	5	2021		
29	Nguyễn Trọng Thái	18	4	2021		
30	Võ Hoàng Đan Vi	11	11	2021	x	

DANH SÁCH HỌC SINH NĂM HỌC 2024 - 2025

LỚP CHỒI 1

STT	HỌ VÀ TÊN	N	T	NS	Nữ	Ghi chú
1	Lê Phạm Minh Anh	18	01	2020		
2	Lê Thiên An	19	9	2020		
3	Hồ Nguyễn Minh Anh	31	7	2020	x	
4	Nguyễn Văn Anh	06	02	2020	x	
5	Nguyễn Kim Bảo Anh	16	7	2020	x	
6	Huỳnh Thiên Ân	08	9	2020		
7	Võ Hoàng Gia Bảo	29	5	2020		
8	Nguyễn Hoàng Gia Bảo	21	12	2020		
9	Nguyễn Linh Chi	06	12	2020	x	
10	Nguyễn Ngọc Ánh Dương	24	3	2020	x	
11	Nguyễn Gia Hưng	26	10	2020		
12	Phạm Tiến Hưng	25	9	2020		
13	Lê Trần Tuấn Kiệt	21	02	2020		
14	Phạm Việt Khôi	18	8	2020		
15	Nguyễn Tuấn Khải	18	6	2020		
16	Thạch Kim Khôi	11	6	2020		
17	Phạm Diệp Khuê	01	10	2020	x	
18	Trần Duy Khiêm	15	4	2020		
19	Huỳnh Phương Lam	15	03	2020	x	
20	Đặng Diễm My	14	4	2020	x	
21	Mai Chi Mai	23	01	2020	x	
22	Nguyễn Thái Bảo Ngọc	09	01	2020	x	
23	Nguyễn Ngọc Thảo Ngân	09	4	2020	x	
24	Phan An Nhi	23	4	2020	x	
25	Nguyễn Minh Nhật	06	11	2020		
26	Cao Hồng Phụng	31	8	2020	x	
27	Trần Thanh Tâm	28	01	2020		
28	Phan Thị Mỹ Tuyền	13	8	2020	x	
29	Trần Đức Thịnh	20	11	2020		
30	Lê Phương Thảo	25	8	2020	x	
31	Trương Quốc Thắng	18	4	2020		
32	Đỗ Minh Triết	24	03	2020		
33	Lê Kiến Văn	07	8	2020		
34	Nguyễn Hoàng Vinh	23	01	2020		
35	Phan Ngọc Mỹ Yến	20	6	2020	x	

DANH SÁCH HỌC SINH NĂM HỌC 2024 - 2025

LỚP CHỖI 2

STT	HỌ VÀ TÊN	N	T	NS	Nữ	Ghi chú
1	Huỳnh Võ Thiên An	12	8	2020	x	
2	Huỳnh Trúc An	29	04	2020	x	
3	Lê Hồ Minh Anh	16	5	2020		
4	Võ Nguyễn Hoài An	26	5	2020	x	
5	Thái Quang Bảo	03	7	2020		
6	Trần Mỹ Duyên	10	02	2020	x	
7	Bùi Gia Hưng	29	10	2020		
8	Lê Ngọc Hân	09	8	2020	x	
9	Phan Minh Huyền	21	10	2020	x	
10	Trần Phước Khôi	11	03	2020		
11	Trần Nguyễn Đăng Khôi	28	10	2020		
12	Đặng Quang Khải	27	9	2020		
13	Phạm Bảo Long	14	11	2020		
14	Trần Ngọc Thùy Linh	30	01	2020	x	
15	Trịnh Ngọc Thảo Ly	09	12	2020	x	
16	Lư An Minh	16	01	2020		
17	Cao Nguyễn Ngọc Ngân	14	5	2020	x	
18	Vũ Phạm Khôi Nguyên	16	5	2020		
19	Nguyễn Huỳnh Bảo Ngọc	10	01	2020	x	
20	Đặng Châu Nghi	15	11	2020	x	
21	Nguyễn Thiện Nhân	17	02	2020		
22	Nguyễn Tuệ Nhi	29	03	2020	x	
23	Phạm Thanh Phúc	15	6	2020		
24	Đoàn Thiên Phú	09	7	2020		
25	Trần Hoàng Phúc	04	6	2020		
26	Huỳnh Võ Gia Phát	02	12	2020		
27	Huỳnh Thanh Phong	02	11	2020		
28	Hà Mỹ Quyên	11	11	2020	x	
29	Ngô Hoàng Quân	31	10	2020		
30	Nguyễn Trần Thanh Thu	24	03	2020	x	
31	Trần Phan Yên Thư	31	01	2020	x	
32	Lê Gia Nhật Thịnh	16	11	2020		
33	Trịnh Diệp Bảo Thy	20	01	2020	x	
34	Lê Khánh Vy	17	01	2020	x	
35	Y Phong Buôn Yă	29	3	2020		

DANH SÁCH HỌC SINH NĂM HỌC 2024 - 2025

LỚP CHỖI 3

STT	HỌ VÀ TÊN	N	T	NS	Nữ	Ghi chú
1	Đinh Hoàng Thiên An	23	10	2020	x	
2	Hồ Phương Anh	09	01	2020	x	
3	Đoàn Huỳnh Trâm Anh	26	02	2020	x	
4	Nguyễn Gia Bảo	07	01	2020		
5	Trần Lê Bảo Châu	13	01	2020	x	
6	Trần Lê Nhã Đan	27	6	2020	x	
7	Lại Ngọc Hải Đăng	18	8	2020		
8	Võ Ngọc Minh Đức	20	4	2020		
9	Đặng Khánh Huyền	21	03	2020	x	
10	Phạm Gia Hưng	04	4	2020		
11	Nguyễn Trí Hiếu	24	01	2020		
12	Trịnh Gia Kỳ	13	10	2020	x	
13	Nguyễn Tuấn Khải	04	11	2020		
14	Đoàn Minh Khôi	19	4	2020		
15	Thạch Bảo Khanh	19	03	2020		
16	Trần Đặng Khánh Minh	05	6	2020		
17	Lê Khánh Mỹ	26	7	2020	x	
18	Nguyễn Lê Trà My	03	6	2020	x	
19	Phan Trà Mi	01	5	2020	x	
20	Lê Thanh Ngọc	26	5	2020	x	
21	Phan Minh Nguyệt	08	12	2020	x	
22	Cao Nhật Phát	02	6	2020		
23	Trần Thiên Phúc	17	02	2020		
24	Nguyễn Minh Phúc	30	6	2020		
25	Nguyễn Trần Thanh Phong	20	5	2020		
26	Đinh Thiên Phúc	29	10	2020		
27	Nguyễn Thị Diễm Quỳnh	26	12	2020	x	
28	Võ Hoàng Tuấn Tú	29	10	2020		
29	Trần Phúc Thịnh	01	6	2020		
30	Đặng Bùi Minh Thành	30	01	2020		
31	Nguyễn Ngọc Anh Thư	15	9	2020	x	
32	Phạm Thế Thịnh	28	03	2020		
33	Huỳnh Phạm Kiến Văn	06	9	2020		
34	Trần Lâm Thiên Vân	29	02	2020	x	
35	Nguyễn Đỗ Thanh Xuân	23	12	2020	x	

DANH SÁCH HỌC SINH NĂM HỌC 2024 - 2025

LỚP CHỒI 4

STT	HỌ VÀ TÊN	N	T	NS	Nữ	Ghi chú
1	Đào Khánh An	19	5	2020	x	
2	Hồ Mỹ Anh	07	7	2020	x	
3	Trần Phương Anh	15	12	2020	x	
4	Lý Kim Anh	13	12	2020	x	
5	Hồ Thanh Danh	17	11	2020		
6	Dương Huỳnh Thanh Dũng	25	7	2020		
7	Nguyễn Thiên Đăng	19	7	2020		
8	Trung Nguyễn Gia Hân	18	6	2020	x	
9	Nguyễn Gia Hưng	02	11	2020		
10	Trần Quan Hưng	11	02	2020		
11	Nguyễn Ngọc Gia Hân	13	01	2020	x	
12	Lư Hoàng Thiên Kim	01	8	2020	x	
13	Phan Mai Anh Khôi	09	02	2020		
14	Dương Trần Minh Khôi	17	5	2020		
15	Phạm Tấn Lộc	15	03	2020		
16	Nguyễn Quỳnh Khởi My	09	02	2020	x	
17	Đinh Châu Hà My	12	9	2020	x	
18	Võ Gia Minh	26	01	2020		
19	Nguyễn Ngọc Bảo Ngân	18	02	2020	x	
20	Nguyễn Trương Thảo Nguyên	04	8	2020	x	
21	Huỳnh Bảo Ngọc	05	03	2020	x	
22	Nguyễn Minh Nhật	15	5	2020		
23	Bùi Ngọc Bích Nhiên	28	7	2020	x	
24	Trần Mộc Nhiên	24	8	2020	x	
25	Đỗ Nguyễn Hoàng Oanh	09	10	2020	x	
26	Lê Minh Phong	16	02	2020		
27	Võ Thanh Phúc	03	7	2020		
28	Trần Nguyễn Minh Quang	29	11	2020		
29	Lê Anh Tài	18	5	2020		
30	Nguyễn Ngọc Tiền	22	11	2020		
31	Trang Sĩ Quốc Thiên	07	11	2020		
32	Lại Minh Thiện	19	5	2020		
33	Nguyễn Minh Thiện	24	12	2020		
34	Huỳnh Minh Triết	21	01	2020		
35	Trần Bảo Trân	14	02	2020	x	

DANH SÁCH HỌC SINH NĂM HỌC 2024 - 2025

LỚP LÁ 1

STT	HỌ VÀ TÊN	N	T	NS	Nữ	Ghi chú
1	Trần Khánh An	11	9	2019	x	
2	Phan Trần Quỳnh Anh	27	12	2019	x	
3	Nguyễn Gia Bình	14	10	2019		
4	Phạm Gia Bảo	11	11	2019		
5	Trần Lê Khánh Duy	13	7	2018		
6	Nguyễn Huy Hoàng	21	8	2019		
7	Phạm Bảo Huy	26	9	2019		
8	Huỳnh Gia Huy	16	9	2019		
9	Nguyễn Gia Hưng	16	03	2019		
10	Trần Đặng Thiên Hào	17	10	2019		
11	Văn Trí Hiếu	05	12	2019		
12	Trang Khải Kỳ	08	02	2019	x	
13	Tô Trung Kiên	11	7	2019		
14	Lê Hoàng Đăng Khoa	16	03	2019		
15	Võ Minh Khôi	23	5	2019		
16	Lại Phúc Khang	31	03	2019		
17	Nguyễn Hoàng Ngọc Lam	06	02	2019	x	
18	Lê Hoàng Minh	10	11	2019		
19	Hồ Tuệ Mẫn	25	8	2019	x	
20	Phạm Bảo Ngọc	26	9	2019	x	
21	Huỳnh Kim Ngân	11	01	2019	x	
22	Phan Hoàng An Nhiên	20	9	2019	x	
23	Nguyễn Thanh Phong	01	8	2019		
24	Nguyễn Ngọc Thảo Uyên	09	6	2019	x	
25	Đỗ Thành Tài	04	11	2019		
26	Trung Nguyễn Trường Thịnh	16	01	2019		
27	Lê Nguyễn Anh Thy	16	01	2019	x	
28	Huỳnh Nguyễn Đan Thanh	13	11	2019	x	
29	Lê Diễm Thư	24	7	2019	x	
30	Trần Ngọc Phương Thảo	26	6	2019	x	
31	Phan Ngọc Anh Thư	20	11	2019	x	
32	Phạm Minh Quốc Trí	10	01	2019		
33	Đặng Thị Nhã Uyên	14	7	2019	x	
34	Lê Khánh Vân	04	10	2019	x	
35	Trương Thiên Yến	21	6	2019	x	

DANH SÁCH HỌC SINH NĂM HỌC 2024 - 2025

LỚP LÁ 2

STT	HỌ VÀ TÊN	N	T	NS	Nữ	Ghi chú
1	Huỳnh Kỳ An	12	8	2019		
2	Giáp Ngọc Ánh	15	9	2019	x	
3	Nguyễn Quốc Bảo	12	01	2019		
4	Trang Sĩ Gia Bảo	23	6	2019		
5	Đinh Ngọc Thùy Dương	08	10	2019	x	
6	Vương Thái Mạnh Đạt	25	03	2019		
7	Nguyễn Ngọc Lan Hương	09	6	2019	x	
8	Trần Ngọc Thiên Kim	05	11	2019	x	
9	Vũ Hoàng Thiên Kim	26	5	2019	x	
10	Lê Thiên Kim	15	5	2019	x	
11	Lê Sơn Kỳ	08	03	2019		
12	Lâm Bảo An Khang	19	10	2019		
13	Phạm Thái Khang	03	10	2019		
14	Văn Trang Gia Luân	05	7	2019		
15	Nguyễn Phúc Lâm	11	11	2019		
16	Lương Tấn Lộc	09	12	2019		
17	Trần Ngọc Khả My	23	11	2019	x	
18	Bùi Anh Minh	31	8	2019		
19	Nguyễn Thụy Nguyên	06	10	2019	x	
20	Huỳnh Nguyễn Kim Ngân	30	7	2019	x	
21	Lê Đức Phúc	18	12	2019		
22	Phạm Đăng Thiên Phúc	18	11	2019		
23	Nguyễn Hoàng Quân	12	9	2019		
24	Huỳnh Lê Như Quỳnh	08	5	2019	x	
25	Nguyễn Ngọc Anh Thư	16	12	2018	x	
26	Nguyễn Ngọc Phương Thanh	26	5	2019	x	
27	Huỳnh Thị Thanh Thảo	15	01	2019	x	
28	Huỳnh Bá Thắng	03	12	2019		
29	Trần Chí Thiện	09	10	2019		
30	Nguyễn Bảo Vân	09	10	2019	x	
31	Trần Quan Vinh	21	6	2019		
32	Lê Quốc Việt	11	12	2019		
33	Đỗ Hoàng Ngọc Yến	15	5	2019	x	
34	Cao Ngọc Yến	03	9	2019	x	
35	Trần Cao Như Ý	17	8	2019	x	

STT	HỌ VÀ TÊN	N	T	NS	Nữ	Ghi chú
1	Mai Thiên An	09	4	2019	x	
2	Nguyễn Khánh An	13	01	2019		
3	Võ Trâm Anh	29	10	2019	x	
4	Trần Bình An	12	10	2019		
5	Trịnh Gia Bảo	09	7	2019		
6	Trần Lê Quỳnh Chi	29	01	2019	x	
7	Đinh Ngọc Nhã Ca	30	11	2019	x	
8	Nguyễn Ngọc Minh Châu	24	10	2019	x	
9	Nguyễn Gia Hân	28	4	2019	x	
10	Châu Gia Kỳ	07	03	2019		
11	Đinh Hoàng Thiên Kim	22	4	2019	x	
12	Trương Tuấn Kiệt	16	6	2019		
13	Lê Bá Minh Khôi	07	5	2019		
14	Nguyễn Hoàng Minh Khôi	22	4	2019		
15	Nguyễn Bảo Khang	24	5	2019		
16	Phan Anh Lộc	18	9	2019		
17	Huỳnh Nhật Lâm	14	6	2019		
18	Nguyễn Nhất Long	01	12	2019		
19	Huỳnh Quốc Minh	13	6	2019		
20	Tô Tiến Nam	22	11	2019		
21	Quang Thiện Nam	06	8	2019		
22	Trần Phúc Nguyên	24	7	2019		
23	Phan Minh Nhật	29	05	2018		
24	Nguyễn Thái Quỳnh Nhi	08	7	2019	x	
25	Đào Ngọc An Nhiên	19	01	2019	x	
26	Đoàn Ngọc Khánh Như	14	10	2019	x	
27	Nguyễn Phan Quỳnh Nhi	28	9	2019	x	
28	Phan Đình Phúc	23	9	2019		
29	Nguyễn Tấn Phong	09	02	2019		
30	Nguyễn Lê Hoàng Phúc	16	7	2019		
31	Dương Huỳnh Anh Thư	24	4	2019	x	
32	Trần Trúc Thanh	08	6	2019	x	
33	Phạm Nguyễn Hoàng Vi	10	03	2019	x	
34	Lê Ngọc Thảo Vy	27	6	2019	x	
35	Võ Hoàng Yến	10	6	2019	x	
36	Võ Hoàng Phi Yến	04	8	2019	x	

STT	HỌ VÀ TÊN	N	T	NS	Nữ	Ghi chú
1	Lại Đỗ Minh Anh	02	5	2019	x	
2	Nguyễn Ngọc Trâm Anh	09	12	2019	x	
3	Nguyễn Minh Anh	13	11	2019		
4	Nguyễn Ngọc Tú Anh	24	4	2019	x	
5	Trần Vũ Thiên Ân	16	9	2019		
6	Hồng Quốc Bảo	11	4	2019		
7	Trần Ngọc Diệp	31	01	2019	x	
8	Nguyễn Ánh Dương	11	10	2019	x	
9	Nguyễn Lê Gia Huy	01	5	2019		
10	Tô Minh Hà	15	7	2019	x	
11	Trần Phúc Hưng	12	4	2019		
12	Châu Nhã Kỳ	18	01	2019	x	
13	Nguyễn Hoàng Khang	02	01	2019		
14	Dương Lê Quỳnh Khải	31	8	2019		
15	Nguyễn Phúc Gia Khang	18	8	2019		
16	Nguyễn Lưu Bảo Lâm	13	5	2019		
17	Trương Ngọc Linh	18	12	2019	x	
18	Trần Nhật Minh	19	7	2019		
19	Cao Diễm My	01	7	2019	x	
20	Nguyễn Trà My	30	01	2019	x	
21	Lê Minh Nghĩa	23	4	2019		
22	Lý Trọng Nghĩa	30	12	2019		
23	Nguyễn Ngọc Ái Nhi	27	7	2019	x	
24	Nguyễn Ngọc An Nhiên	11	8	2019	x	
25	Hồ Ngọc Kim Nhẫn	02	10	2019	x	
26	Nguyễn Nhật Thiên Phúc	18	10	2019		
27	Hồ Hoàng Phúc	19	12	2019		
28	Nguyễn Hoàng Gia Phú	19	11	2019		
29	Đoàn Hoàng Quân	09	11	2019		
30	Nguyễn Công Thắng	16	12	2019		
31	Nguyễn Tấn Thông	19	10	2019		
32	Lê Minh Thịnh	18	5	2019		
33	Hà Yến Trâm	20	6	2019	x	
34	Nguyễn Hoàng Bảo Trân	23	7	2019	x	
35	Ngô Nhã Uyên	30	10	2019	x	
36	Nguyễn Thúy Vy	12	01	2019	x	

TRƯỜNG
MẦM NON
HOA HỒNG 2

DANH SÁCH HỌC SINH NĂM HỌC 2024 - 2025

LỚP LÁ 5

STT	HỌ VÀ TÊN	N	T	NS	Nữ	Ghi chú
1	Phan Ngọc Châu Anh	22	02	2019	x	
2	Nguyễn Nhật Kim Anh	05	02	2019	x	
3	Giả Nguyễn Quốc Bảo	29	4	2019		
4	Phan Thục Đoan	08	03	2019	x	
5	Nguyễn Phú Hưng	02	8	2019		
6	Trần Tú Hào	29	01	2019	x	
7	Đặng Nhật Hoàng	10	9	2019		
8	Trần Minh Huy	15	10	2019		
9	Phan An Hòa	22	8	2019		
10	Nguyễn Thị Hiếu	11	4	2019	x	
11	Đặng Gia Huy	01	5	2019		
12	Dương Anh Kiệt	04	4	2019		
13	Trần Minh Khôi	06	02	2019		
14	Phạm Trần Minh Khang	31	8	2019		
15	Huỳnh Ngọc Uyên Lam	30	10	2019	x	
16	Nguyễn Lập Phúc Lâm	07	4	2019		
17	Huỳnh Anh Minh	06	10	2019		
18	Đỗ Lê Tuệ Mẫn	22	9	2019	x	
19	Lê Nguyễn Bảo Ngân	30	12	2019	x	
20	Hồ Yến Ngọc	10	12	2019	x	
21	Nguyễn Phương Bảo Ngọc	04	7	2019	x	
22	Trần Hiếu Nghĩa	19	4	2019		
23	Nguyễn Minh Phát	11	10	2019		
24	Lê Huỳnh Phúc	28	03	2019		
25	Nguyễn Lê Tấn Quốc	06	03	2019		
26	Nguyễn Thanh Tâm	16	03	2019		
27	Nguyễn Hữu Tín	19	03	2019		
28	Nguyễn Ngọc Đan Thanh	17	11	2019	x	
29	Cao Ngọc Quỳnh Thiên Thanh	26	10	2019	x	
30	Phan Lê Bảo Trâm	18	5	2019	x	
31	Nguyễn Ngọc Thanh Trúc	29	01	2019	x	
32	Phạm Thị Ngọc Trinh	31	7	2019	x	
33	Lê Nguyễn Tiến Văn	28	10	2019		
34	Huỳnh Ngọc Thảo Vy	19	02	2019	x	
35	Lê Ngọc Kim Xuân	22	12	2019	x	